

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 13 - 5 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Hoàng Văn Thứ.

2, Bà La Thị Thanh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N, Sinh ngày 10 tháng 6 năm 1989, tại huyện V, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện V, tỉnh Lào Cai; Dân tộc: Tày ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Chức vụ: Không; Đảng phái: Không; Tiền án; Tiền sự; Không; Con ông: Hoàng Văn N, sinh năm 1963; Con bà: Hoàng Thị V, sinh năm 1964, hiện đều trú tại: xã Q, huyện V, tỉnh Lào Cai; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ hai; Bị cáo có vợ: Lý Thị H, sinh năm 1990; Bị cáo có 02 con, sinh năm 2009 và sinh năm 2011. Hiện trú tại xã Q, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/02/2020 đến ngày 26/02/2020. Hiện được áp biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Q huyện V, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

1, Anh Hoàng Minh C, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Lào Cai.

2, Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 20/02/2020 tại Thôn H, xã Q, Đội cảnh sát điều tra Công an huyện V phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn N đang bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Minh C - sinh năm 1986 trú tại thôn K, xã Q thu giữ trên tay trái của C 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục C khai là gói ma túy vừa mua được của N với giá 100.000^d. Khi được công an yêu cầu N đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải ra 100.000^d; lấy từ trong túi áo khoác bên trái ra 05 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai là ma túy và tiền vừa bán ma túy cho C mà có. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ được. Tiến hành khám xét chỗ ở của N nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Nguồn gốc số ma túy N khai khoảng 09 giờ ngày 20/02/2020 N xuống khu vực bến xe cũ thị trấn Y, huyện V gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 04 gói ma túy giá 400.000^d đem về nhà chia tách ra và dùng giấy bạc màu trắng gói lại được 06 gói mục đích để sử dụng và nếu ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi đang bán cho Hoàng Minh C thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số 54 ngày 23/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,05 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Hoàng Minh C và 0,27 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Hoàng Văn N khi bắt quả tang gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 20/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố Hoàng Văn N về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hoàng Văn N từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 20/02/2020 bị cáo đã thực hiện hành vi mua trái phép 04 gói ma túy (*hêrôin*) giá 400.000^d(*Bốn trăm nghìn đồng*), mang về chia tách và dùng giấy bạc màu trắng gói được 06 gói, mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi đang bán cho Hoàng Minh C 01 gói, giá 100.000^d(*Một trăm nghìn đồng*), thì bị bắt quả tang.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Văn N đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Ông ngoại của bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo Hoàng Văn N là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì riêng. Gia đình thuộc hộ nghèo của xã Q. Nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Hoàng Minh C ngày 20/02/2020 đã mua 0,05 gam Heroine để sử dụng Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho N quá trình điều tra không xác định được họ, tên địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án gồm: 0,32 gam heroine Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,16 gam; còn lại 0,16 gam heroine đã niêm phong cần tịch thu để tiêu

hủy; Đối với số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng) là tiền N bán ma túy mà có, nên cần tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khi chấp hành án bị cáo được khấu trừ 06 (Sáu) ngày tạm giữ trước đó.

Về tang vật: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,16 gam heroine đựng trong 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt bì có ghi “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Hoàng Văn N có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 20/02/2020 tại xã Q, huyện V, tỉnh Lào Cai*”. Mặt sau có 02 chữ ký của người tham gia niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

- Tịch thu số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng) của bị cáo Hoàng Văn N là tiền do phạm tội mà có, để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh LC(1);
- VKSND(2);
- Công an Văn Bàn(2);
- Bị cáo (1);
- T.H.A HS; T.H.A DS (2);
- Trại giam LC(1);
- STP LC (1);
- Lưu HS, TP, LĐ (4).

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Trần Văn Nghĩa

